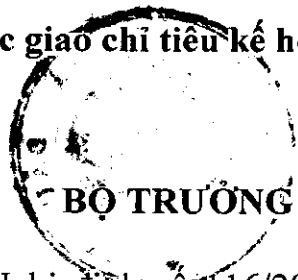


QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013



BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước, các hội, đoàn thể các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013 (phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sau khi nhận được các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước, các hội, đoàn thể triển khai giao chỉ tiêu kế hoạch cho các đơn vị thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước, Thủ trưởng các hội, đoàn thể có trách nhiệm thực hiện quyết định này; tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013 (bao gồm các chỉ tiêu được quy định tại Nghị quyết số 31/2012/QH13 ngày 08 tháng 11 năm 2012 của


NHIỆM VỤ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2013
Kèm theo Quyết định số 1655/QĐ-BKHĐT ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)


STT	Danh mục các chương trình, mục tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013
1	Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và dạy nghề		
1.1	Hỗ trợ đầu tư cho các trường công lập có nghề trọng điểm theo Quyết định số 826/QĐ-LĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Lượt nghề	3
1.2	Hỗ trợ lao động nông thôn học nghề, hoàn thiện mô hình thí điểm dạy nghề cho lao động nông thôn; thí điểm mô hình học nghề gắn với tạo việc làm cho người khuyết tật	Lượt người	7.000
1.3	Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở dạy nghề theo chính sách của Quyết định số 1956/QĐ-TTg	Số cơ sở dạy nghề được hỗ trợ	3
1.4	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức xã	Lượt người	177
1.5	Hỗ trợ tạo việc làm cho lao động thông qua các dự án vay vốn tạo việc làm từ Quỹ Quốc gia về việc làm	Người	1.900
1.6	Hỗ trợ học nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết	Lao động	100
2	Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững		
	Tỷ lệ hộ nghèo giảm trong năm	%	1,5
3	Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn		
3.1	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%	82
3.2	Tỷ lệ hộ gia đình ở nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh	%	61
3.3	Tỷ lệ hộ dân nông thôn chăn nuôi có chuồng trại hợp vệ sinh	%	30
3.4	Tỷ lệ trạm y tế xã ở nông thôn có đủ nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh	%	100


STT	Danh mục các chương trình, mục tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013
3.5	Tỷ lệ trường học mầm non, phổ thông ở nông thôn có đủ nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh	%	99
4	Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế		
4.1	Phòng, chống bệnh phong		
	- Tỷ lệ lưu hành 1/10.000 dân		0,2
	- Tỷ lệ phát hiện 1/100.000 dân		1
4.2	Phòng, chống bệnh lao		
	- Phát hiện bệnh nhân các thể	Bệnh nhân	894
	- AFB (+) mới	Bệnh nhân	570
4.3	Phòng, chống bệnh sốt rét		
	- Dân số được bảo vệ	Lượt người	420.000
	- Số lượt điều trị	Lượt	17.500
4.4	Phòng, chống bệnh sốt xuất huyết		
	- Tỷ lệ mắc/100.000 dân		234,9
	- Tỷ lệ chết/mắc	%	0,11
4.5	Tăng huyết áp		
	- Tỷ lệ cán bộ y tế được đào tạo về biện pháp dự phòng, phát hiện sớm, điều trị và quản lý tăng huyết áp	%	80
	- Số xã được khám sàng lọc và quản lý bệnh nhân tăng huyết áp	Xã	15
	- Số đơn vị tư vấn và điều trị tăng huyết áp được thành lập tham gia khám sàng lọc và quản lý tăng huyết áp	Đơn vị	10
	- Tỷ lệ bệnh nhân tăng huyết áp có nguy cơ cao được điều trị đúng theo phác đồ Bộ Y tế quy định	%	50
4.6	Đái tháo đường		





STT	Danh mục các chương trình, mục tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013
	- 3 đến 5 % phường/xã thụ hưởng sàng lọc	Số người được sàng lọc	3.500
	- 40 đến 50% phường/xã tập huấn về sàng lọc đái tháo đường, biện pháp dự phòng bệnh đái tháo đường	Số cán bộ tham gia	80
4.7	Bảo vệ sức khoẻ tâm thần cộng đồng và trẻ em		
	- Số xã/ phường triển khai mới		
	<i>Bệnh động kinh</i>	<i>Xã/phường</i>	20
	- Số bệnh nhân mới phát hiện		
	<i>Bệnh nhân động kinh</i>	<i>Bệnh nhân</i>	300
	- Số bệnh nhân ổn định		
	<i>Bệnh nhân động kinh</i>	<i>Bệnh nhân</i>	210
4.8	Tiêm chủng mở rộng		
	- Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cho trẻ dưới 1 tuổi	%	≥ 90
	- Tỷ lệ tiêm vắc xin sởi mũi 2	%	≥ 90
	- Tỷ lệ tiêm chủng vắc xin uốn ván cho phụ nữ có thai	%	≥ 80
4.8	Chăm sóc sức khoẻ sinh sản		
	- Tỷ lệ phụ nữ có thai được khám thai ít nhất 3 lần trong 3 thai kỳ	%	91
	- Tỷ lệ phụ nữ đẻ được nhân viên y tế đã qua đào tạo đỡ	%	91
	- Tỷ lệ bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc trong tuần đầu sau sinh	%	51
4.9	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em		
	- Tỷ lệ suy dinh dưỡng cân nặng theo tuổi	%	17,2
4.10	Nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình		

STT	Danh mục các chương trình, mục tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013
	- Số lớp tập huấn cho cán bộ quản lý	Lớp	3
	- Tỷ lệ các xã, huyện điểm được giám sát theo kế hoạch	%	90
	- Tỷ lệ các hình thức truyền thông (trực tiếp, gián tiếp) được thực hiện ít nhất 12 lần	%	90
	- Tỷ lệ học sinh, giáo viên được tiếp cận thông tin truyền thông	%	50
4.11	Quân dân y kết hợp		
	- Tỷ lệ các đơn vị dự bị động viên, đội cơ động sẵn sàng cơ động	%	80
	- Thành viên Ban quân dân y được tập huấn chuyên môn	%	85
	- Số đợt khám chữa bệnh cho các đối tượng chính sách	Đợt	2
5	Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình		
5.1	Mức giảm tỷ lệ sinh	‰	0,6
5.2	Tốc độ tăng tỷ số giới tính khi sinh	Điểm %	0,4
5.3	Tỷ lệ sàng lọc trước sinh	%	20
5.4	Tỷ lệ sàng lọc sơ sinh	%	20
5.5	Số người mới thực hiện biện pháp tránh thai hiện đại trong năm	Người	49.540
6	Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm		
6.1	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm được kiểm tra đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm	%	80
6.2	Tỷ lệ cán bộ làm công tác quản lý, thanh tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại tuyến trung ương, khu vực, tỉnh, thành phố được bồi dưỡng và nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ	%	90
6.3	Tỷ lệ cán bộ làm công tác vệ sinh an toàn thực	%	85

STT	 Danh mục các chương trình, mục tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013
	phẩm tuyến cơ sở (quận/huyện, xã/phường) được bồi dưỡng, nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm		
6.4	Tỷ lệ người sản xuất thực phẩm hiểu và thực hành đúng về an toàn thực phẩm	%	65
6.5	Tỷ lệ người kinh doanh thực phẩm hiểu và thực hành đúng an toàn thực phẩm	%	65
6.6	Tỷ lệ người tiêu dùng thực phẩm hiểu và thực hành đúng về an toàn thực phẩm	%	65
6.7	Tỷ lệ người lãnh đạo quản lý hiểu và thực hành đúng về an toàn thực phẩm	%	73
6.8	Số phòng thí nghiệm cấp tỉnh tham gia thử nghiệm liên phòng đánh giá chất lượng kiểm nghiệm	Phòng thí nghiệm	1
6.9	Tỷ lệ ca ngộ độc trong các vụ ngộ độc thực phẩm được báo cáo/100.000 dân	Ca	dưới 8
6.10	Tỷ lệ các cơ sở dịch vụ ăn uống do tỉnh/thành phố quản lý và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm do ngành y tế quản lý được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm	%	90
6.11	Kiểm tra cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông sản về an toàn thực phẩm	%	60
6.12	Kiểm tra cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thủy sản về an toàn thực phẩm	%	100
7	Chương trình mục tiêu quốc gia Văn hóa		
7.1	Tu bổ, tôn tạo tổng thể di tích	Di tích	1
7.2	Tu bổ cấp thiết di tích	Di tích	1
7.3	Sưu tầm văn hóa phi vật thể	Dự án	1
7.4	Bảo tồn làng, bản cổ	Làng, bản	1
7.5	Nội dung hỗ trợ xây dựng nhà văn hoá		
	- Cấp xã	Nhà văn hóa	1

STT	 Danh mục các chương trình, mục tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013
	- Cấp thôn	Nhà văn hóa	2
7.6	Nội dung hỗ trợ trang thiết bị nhà văn hoá		
	- Cấp huyện	Nhà văn hóa	1
	- Cấp xã	Nhà văn hóa	8
	- Cấp thôn	Nhà văn hóa	10
7.7	Thiết bị đội thông tin lưu động	Đội thông tin	2
8	Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và đào tạo		
8.1	Hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi		
	- Thiết bị dạy học tối thiểu	Bộ	202
	- Đồ chơi ngoài trời	Bộ	31
	- Thiết bị, phần mềm trò chơi làm quen với máy tính	Bộ	21
8.2	Tăng cường dạy và học ngoại ngữ		
	- Số giáo viên dạy tiếng Anh cốt cán (phổ thông, dạy nghề, trung cấp chuyên nghiệp, giáo dục thường xuyên, cao đẳng, đại học) được tham gia lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực tiếng Anh do trung ương tổ chức	Giáo viên	100
	- Số giáo viên dạy tiếng Anh phổ thông, dạy nghề, trung cấp chuyên nghiệp, giáo dục thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao năng lực tiếng Anh tại địa phương	Giáo viên	900
	- Số giáo viên dạy tiếng Anh phổ thông, dạy nghề, trung cấp chuyên nghiệp, giáo dục thường xuyên được bồi dưỡng ở nước ngoài để đạt chuẩn	Giáo viên	15
9	Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống ma túy		
9.1	Công tác quản lý người nghiện		
	- Tỷ lệ người nghiện giảm so với năm 2012	%	5

STT	 Danh mục các chương trình, mục tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013
	- Tỷ lệ người cai nghiện có hồ sơ được quản lý	%	100
9.2	Tỷ lệ người nghiện đưa về cai nghiện tại gia đình và cộng đồng	%	15
9.3	Tỷ lệ người nghiện cai nghiện tại cơ sở tập trung	%	40
9.4	Tỷ lệ số vụ bắt giữ tội phạm ma túy tăng so với năm 2012	%	10
9.5	Xây dựng xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy		
	- Tỷ lệ số xã, phường, thị trấn có ma túy giảm so với năm 2012	%	2 – 5
	- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy được tập trung xử lý	%	100
9.6	Tỷ lệ triệt phá diện tích tái trồng cây thuốc phiện, cần sa được phát hiện	%	100
10	Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống tội phạm		
	Tỷ lệ điều tra, khám phá tội phạm đạt so tổng số vụ phát sinh	%	> 89
11	Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống HIV/AIDS		
11.1	Tỷ lệ cơ quan thông tin đại chúng địa phương thực hiện tổ chức truyền thông phòng, chống HIV/AIDS theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Y tế	%	100
11.2	Tỷ lệ người nhiễm HIV (quản lý được) tham gia sinh hoạt trong các câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng và các loại hình hoạt động phòng, chống HIV/AIDS khác	%	80
11.3	Tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng được phát hiện và báo cáo	%	80
11.4	Số mẫu giám sát HIV	Mẫu	3.000
11.5	Tỷ lệ đối tượng có hành vi nguy cơ cao được tư vấn xét nghiệm HIV	%	50
11.6	Tỷ lệ người nghiện chích ma túy sử dụng bơm kim tiêm sạch	%	80



STT	Danh mục các chương trình, mục tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013
11.7	Tỷ lệ người bán dâm sử dụng bao cao su trong quan hệ tình dục	%	90
11.8	Tỷ lệ người đồng giới nam sử dụng bao cao su khi quan hệ tình dục đồng giới qua đường hậu môn	%	80
11.9	Số bệnh nhân người lớn điều trị ARV	Bệnh nhân	300
11.10	Số bệnh nhân trẻ em điều trị ARV	Bệnh nhân	5
11.11	Tỷ lệ phụ nữ mang thai được xét nghiệm HIV	%	60
11.12	Tỷ lệ bệnh nhân lao được xét nghiệm HIV	%	60
11.13	Số người nhiễm HIV được điều trị INH	Người	120